

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 05 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG – TỈNH VINH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tư

Bà Huỳnh Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thịnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thị D, sinh năm 1964, tại tỉnh Vinh Long

Nơi cư trú: số nhà B, khóm B, phường N, thành phố V, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có chồng tên Văn Huế T (đã chết) và một con ruột tên Văn Quang T, sinh năm 1993; tiền án: Ngày 23/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Long phạt bị cáo D 03 tháng tù về “Tội đánh bạc”, đã chấp hành án xong; tiền sự: Ngày 16/6/2020, Công an xã M1, huyện M2, tỉnh Vinh Long phạt vi phạm hành chính hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà F, khóm N1, phường N2, thành phố V, tỉnh Vinh Long

2. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà H, đường M, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

3. Bà Phạm Thị Ngọc N, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà H, đường M, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà H, đường M, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

5. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà H, đường M, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

6. Bà Võ Thị B, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà H, đường M, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, Công an phường N, thành phố V nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một nhóm người tụ tập đánh bạc tại khu vực bãi đất trống thuộc tổ B, khóm N1, phường N2, thành phố V nên tiến hành kiểm tra và bắt giữ được 07 người gồm: Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn U, Nguyễn Thị Diệu H, Phạm Thị H, Võ Thị B, Nguyễn Thị H, Phạm Thị Ngọc N. Vật chứng thu giữ tại nơi đánh bạc gồm 01 bộ bài tây 52 lá và số tiền 520.000 đồng. Kết quả điều tra xác định 07 người tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức là bài “cào”, một người làm cái cầm bài chia cho những người đặt cược mỗi người 03 lá bài, sau đó mở bài xem và cộng số nút (điểm) trong 03 lá bài được bao nhiêu nút, nếu lớn hơn người làm cái thì thắng, nhỏ hơn người làm cái thì thua và bằng thì hòa (không thắng không thua). Ông Nguyễn Văn U thừa nhận là người làm cái, sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc nhưng thua hết.

Kết quả điều tra xác định khoảng 15 giờ ngày 09/3/2021, bị cáo D đi bộ gần khu đất trống thì thấy mọi người tụ tập đánh bài nên D đến xem và tham gia hai ván, hình thức đánh bài là bài cào ba lá do Nguyễn Văn U làm cái. Lần thứ nhất, bị cáo D đặt cược 50.000 đồng và thua; lần thứ 2, D đặt cược 50.000 đồng và thua; sau đó Công an phường N, thành phố V đến bắt và mời về trụ sở Công an làm việc. Công an phường N, thành phố V xác minh D có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 16/6/2020 bị Công an xã M1, huyện M2, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc nên bàn giao hồ sơ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định những người khác cùng tham gia đánh bạc với số tiền như sau:

- Bà Võ Thị B sử dụng số tiền 20.000 đồng, đặt cược một lần 20.000 đồng và thua hết.
- Bà Nguyễn Thị Diệu H sử dụng số tiền 100.000 đồng, mỗi lần đặt cược 50.000 đồng, không thắng không thua.
- Bà Phạm Thị Ngọc N sử dụng số tiền 100.000 đồng, đặt cược mỗi lần 50.000 đồng, đặt cược hai lần thì thua hết 100.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị H sử dụng 50.000 đồng, đặt cược một lần và thua hết 50.000 đồng.
- Bà Phạm Thị H sử dụng 50.000 đồng, đặt cược một lần và thua hết 50.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn U, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Diệu H, Phạm Thị H, Võ Thị B, Phạm Thị Ngọc N do số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự và chưa tiền án, tiền sự nên Công an phường N, thành phố V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSNDTPVL ngày 12/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về “Tội đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia xét xử đã trình bày luận tội:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Thị D. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm “Tội đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D từ 06 tháng - 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá do là vật không giá trị và tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 520.000 đồng vì đây là tiền do phạm tội mà có. Buộc bị cáo D nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo D tham gia tranh luận, đối đáp xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo hình phạt khác ngoài hình phạt tù; trong phần nói sau cùng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh

Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị D đã khai hành vi phạm tội là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, trình bày của các người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị D phạm “Tội đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội phức tạp, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, hoạt động bình thường của xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài cào ba lá, vì động cơ vụ lợi để có thu nhập không hợp pháp. Tuy số tiền đánh bạc của bị cáo là 100.000 đồng và bị thua hết nhưng bị cáo có 01 tiền sự vào ngày 16/6/2020 bị Công an xã M1, huyện M2, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng và tiền án vào ngày 23/4/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long phạt bị cáo 03 tháng tù về “Tội đánh bạc”, đã chấp hành án xong. Ngày 09/3/2021, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tuy dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, cũng đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Riêng các ông, bà Nguyễn Văn U, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Diệu H, Phạm Thị H, Võ Thị B, Phạm Thị Ngọc N do số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, chưa tiền án, tiền sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự và Công an phường N, thành phố V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp pháp luật quy định.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng bị cáo D được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là không có.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo D phải chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi vi phạm pháp luật của mình, cần thiết phạt bị cáo một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian mới đảm bảo được sự rắn đẽ, giúp bị cáo cải tạo bản thân và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có nguồn thu nhập ổn định.

[5] Xử lý vật chứng: Một bộ bài tây 52 lá là vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy; số tiền 520.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước

[6] Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Thị D.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Thị D được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Các vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2021 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V được xử lý như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 520.000 đồng (năm trăm hai mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số No 001925 ngày 14/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị D nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo Nguyễn Thị D. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát cùng cấp: 1;
- Viện kiểm sát tỉnh: 1;
- Công an cùng cấp: 1;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh: 1;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- Sở Tư pháp: 1;
- UBND phường N, TPVL: 1;
- Bị cáo: 1;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân